

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI**

**Năm 2016**

### **I. THÔNG TIN CHUNG.**

#### **1. Thông tin khái quát.**

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100107927
- Vốn điều lệ: 100.000.000.000 VNĐ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 100.000.000.000 VNĐ
- Địa chỉ: số 13 Phố Đinh Lễ, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.
- Số điện thoại: 04 38253244
- Số fax: 04 38255219
- Website: hafasco.com
- Mã cổ phiếu: HFC

#### **2. Quá trình hình thành và phát triển**

- Ngày 18/7/1960 được thành lập theo Quyết định số 477/NT của Bộ Nội thương, lấy tên là Công ty bông vải sợi may mặc Hà Nội, trên cơ sở sáp nhập hai Công ty là Công ty bông vải sợi và Công ty may mặc Hà Nội.
- Ngày 17/11/1992 được đổi tên là Công ty vải sợi may mặc Hà Nội theo Quyết định thành lập số 2885/QĐ-UB của UBND Thành phố Hà Nội.
- Ngày 16/8/2000, UBND thành phố ra quyết định đổi tên Công ty là Công ty Thương mại Dịch vụ - Thời trang Hà Nội theo quyết định số 4104/QĐ-UB.
- Ngày 13/10/2010, chuyển đổi thành Công ty TNHH một thành viên Thương mại Thời trang Hà Nội theo QĐ số 3469/QĐ-UBND của UBND Thành phố Hà Nội.
- Ngày 26/3/2015 UBND thành phố Hà Nội ra Quyết định số 1313/QĐ-UBND cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Thương mại Thời trang Hà Nội;
- Ngày 20/4/2015 Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội tổ chức Đại hội cổ đông lần đầu;
- Ngày 15/6/2015 Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội chính thức hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp.

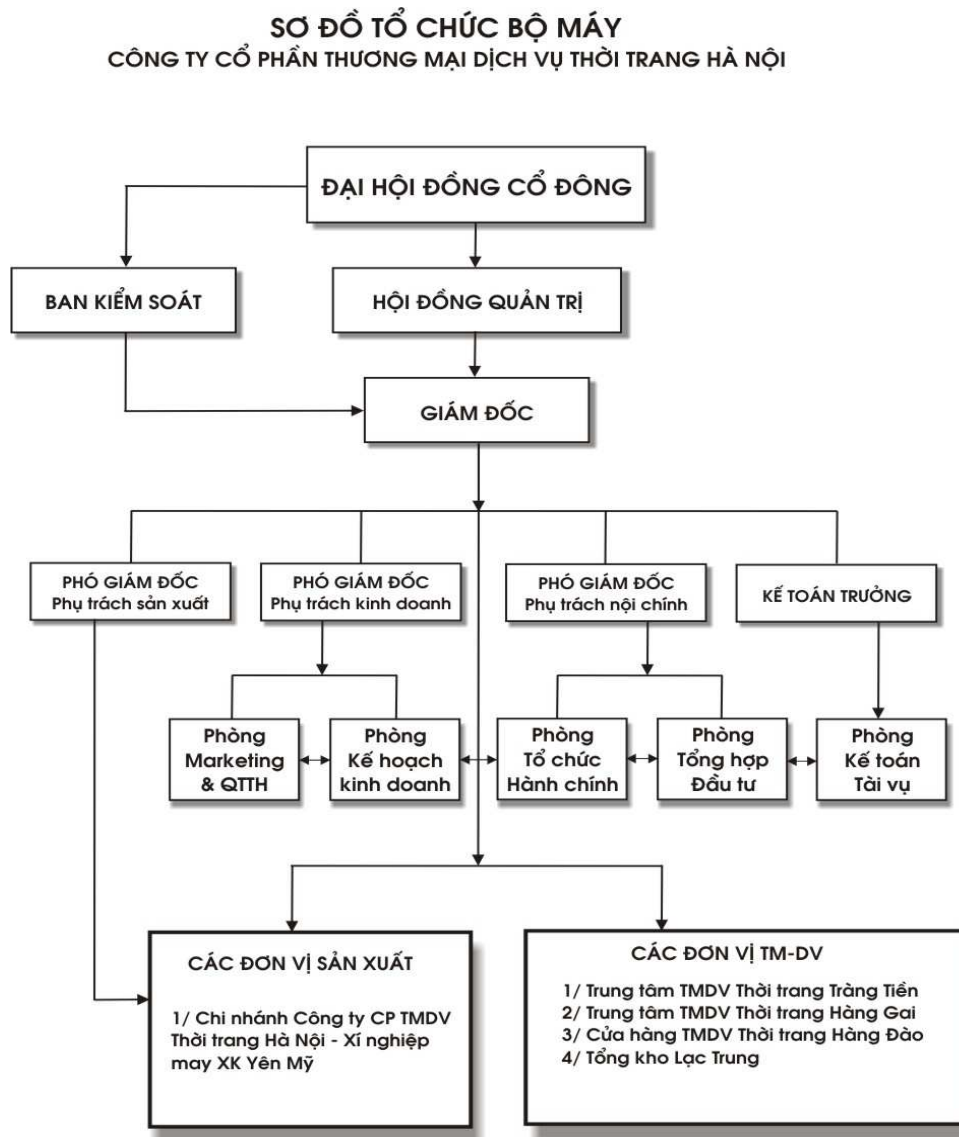
#### **3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

- Ngành nghề kinh doanh chính (Tỉ trọng 10% doanh thu trở lên):
  - + Sản xuất hàng may mặc dệt kim xuất khẩu và tiêu thụ trong nước;
  - + Kinh doanh bán buôn, bán lẻ hàng may mặc sẵn; May đo quần áo đồng phục các loại;
  - + Kinh doanh dịch vụ kho bãi và trông giữ hàng hóa.
- Địa bàn kinh doanh:
  - + Tại Hà Nội: Công ty có chuỗi 22 địa điểm mạng lưới chuyên doanh bán buôn bán lẻ hàng may mặc sẵn; may đo cung cấp quần áo đồng phục các loại trên các tuyến phố 4 quận nội thành.

- + Tại Hưng Yên: Công ty có 01 Nhà máy sản xuất hàng may mặc dệt kim xuất khẩu và tiêu thụ trong nước, công suất khoảng 4.5 triệu đơn vị sản phẩm/năm; và 3.850 m2 nhà kho kinh doanh dịch vụ kho bãi.

#### 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

##### 4.1. Cơ cấu bộ máy quản lý:



##### 4.2. Mô hình tổ chức quản trị:

###### - Bộ máy quản lý:

- + Hội đồng quản trị (05 thành viên): Là cơ quan quản lý, chỉ đạo thực hiện các hoạt động kinh doanh của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ). Hội đồng quản trị (HĐQT) có trách nhiệm giám sát Giám đốc và người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ qui định.
- + Ban kiểm soát (03 thành viên): Là cơ quan do ĐHĐCĐ bầu ra. Ban kiểm soát (BKS) có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. BKS hoạt động độc lập với HĐQT và BGĐ.

- + Giám đốc điều hành: là người đại diện theo pháp luật của Công ty, điều hành mọi hoạt động SXKD của Công ty, do HĐQT bổ nhiệm và miễn nhiệm, chịu trách nhiệm trước HĐQT và pháp luật về mọi hoạt động SXKD của Công ty.
- + Phó giám đốc (03 thành viên): phụ trách 03 mảng hoạt động chính của Công ty theo sự phân công của Giám đốc: mảng kinh doanh thương mại dịch vụ nội địa, mảng kinh doanh sản xuất - xuất khẩu, mảng phát triển mở rộng SXKD.
- + Các phòng chức năng (05 phòng): là các cơ quan chuyên môn giúp việc cho Giám đốc gồm: (1) Phòng Tổ chức hành chính, (2) Phòng Tài chính Kế toán, (3) Phòng Tổng hợp đầu tư, (4) Phòng Kế hoạch Kinh doanh, (5) Phòng Marketing.
- *Các đơn vị trực thuộc:*
  - + Xí nghiệp may xuất khẩu Yên Mỹ: chuyên doanh sản xuất hàng may mặc xuất khẩu. Cơ sở tại khu công nghiệp Phố Nối A, xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.
  - + Tổng kho Lạc Trung: tổ chức hoạt động kinh doanh kho bãi, dịch vụ cho thuê kho chứa hàng, trông giữ bảo quản hàng hóa và vận tải hàng hóa nhỏ lẻ. Cơ sở tại số 25 phố Lạc trung, Hà Nội và trong khuôn viên 5 ha tại Xí nghiệp may xuất khẩu Yên Mỹ, khu công nghiệp Phố Nối A, xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên. .
  - + Trung tâm TMDV Thời trang Hàng Đào: quản lý chuỗi 7 cửa hàng chuyên doanh bán buôn bán lẻ hàng may mặc thời trang thị trường nội địa.
  - + Trung tâm TMDV Thời trang Hàng Gai: quản lý chuỗi 5 cửa hàng chuyên doanh bán buôn bán lẻ thời trang, hàng quần áo đồng phục.
  - + Trung tâm TMDV Thời trang Tràng Tiền: quản lý 01 địa điểm Trung tâm thời trang Hafasco 58 Tràng Tiền.
  - + Phòng Kinh doanh và Văn phòng Công ty: quản lý chuỗi 8 địa điểm mạng lưới kinh doanh quần áo thời trang, dịch vụ văn phòng cho thuê và các dịch vụ khác.

## 5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.
  - + Huy động mọi nguồn lực, phát triển Công ty không ngừng lớn mạnh.
  - + Kinh doanh đạt hiệu quả.
  - + Giải quyết nhiều việc làm, không ngừng nâng cao thu nhập cho người lao động.
  - + Đảm bảo cố tức tối đa cho cổ đông.
  - + Đóng góp nhiều hơn cho xã hội và ngân sách nhà nước.
- Định hướng phát triển:
  - + Là một Doanh nghiệp chuyên doanh sản xuất hàng may mặc dệt kim xuất khẩu và kinh doanh bán lẻ hàng may mặc sẵn, hàng may đo đồng phục cung ứng cho thị trường trong nước.
  - + Doanh nghiệp có tiềm lực về vốn, có hệ thống chuỗi mạng lưới bán lẻ chuyên doanh thời trang phủ khắp địa bàn Hà Nội và các tỉnh, thành lớn phía Bắc.
  - + Hafasco là một trong những thương hiệu mạnh trên thị trường bán lẻ hàng may mặc trong nước, là thương hiệu có uy tín trên thị trường hàng may mặc xuất khẩu.

## 6. Các rủi ro:

- Rủi ro do lỗi mốt (mode). Có thể do biến động nhất thời xu hướng thời trang bởi tác động từ một hoặc vài sự kiện nào đó tạo làn sóng mốt trên thị trường khác hẳn đi so với mẫu mã (hoặc chất liệu hay màu sắc) quần áo do doanh nghiệp tung ra, do đó hàng có thể bán được ít, tồn kho nhiều.
- Rủi ro do thời tiết: thường chỉ xảy ra một kỳ nào đó trong năm. Ví dụ vụ Thu – Đông, là giai đoạn quyết định đến doanh thu cho cả một năm, hàng hóa là hàng quần áo rét, giá trị cao, lợi

nhuận tốt. Trường hợp thời tiết không thuận lợi (không lạnh, đặc biệt ít có những đợt rét đậm kéo dài) thì hàng tiêu thụ chậm hoặc rất chậm.

- Giá nhà, đất: là doanh nghiệp chuyên doanh bán lẻ, mặt bằng kinh doanh là yếu tố quyết định. Do vậy giá thuê nhà, đất biến động sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí và hiệu quả kinh doanh.
- Yếu tố người lao động (công nhân may) trong sản xuất hàng may mặc ảnh hưởng khá lớn đến hoạt động SXKD của công ty. Cạnh tranh lao động may, nhất là công nhân kỹ thuật trên thị trường lao động may mặc, da giày rất gay gắt. Người lao động rất dễ bị đối thủ lôi kéo bởi các điều kiện thu nhập, chỗ ở, các chính sách nới trội .... Trong khi đó nhận thức về các qui ước, điều khoản hợp đồng lao động đối với hầu hết người lao động thường kém nên họ sẵn sàng phá vỡ hợp đồng lao động bất kỳ lúc nào. Do là ngành sản xuất theo dây chuyền nên sự biến động lao động ảnh hưởng rất lớn đến quản lý sản xuất của doanh nghiệp.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

#### 1.1. Đánh giá chung:

Năm 2016 tình hình thị trường nội địa tiếp tục gặp khó khăn, sức mua yếu, cạnh tranh gia tăng và sức ép ngày càng lớn. Mặt khác, do hiện tượng thời tiết El nino nên mùa đông không lạnh, dẫn đến doanh thu hàng quần áo rét giảm đáng kể so với năm 2015. Bù lại thị trường xuất khẩu hàng may mặc tiếp tục ổn định và tăng trưởng, do đó hoạt động sản xuất xuất khẩu hàng may mặc đạt doanh thu cao.

Nhìn chung sau khi ổn định tổ chức doanh nghiệp sau cổ phần hóa, mọi hoạt động quản lý, sản xuất kinh doanh cũng như các kế hoạch đầu tư phát triển và các nhiệm vụ mục tiêu quan trọng khác trong năm 2016 đều được thực hiện đúng yêu cầu đặt ra.

#### 1.2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính năm 2016:

- Tổng doanh thu: 139.499.468.589 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 275.272.264 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 183.264.876 đồng

#### 1.3. Về công tác tổ chức, quản lý doanh nghiệp:

Hoàn thành sắp xếp lại cơ bản cấu trúc bộ máy Công ty theo phương án kinh doanh sau CPH được ĐHCĐ lần đầu thông qua; Hoàn thiện bộ máy nhân sự chủ chốt Công ty; Kiện toàn và hoàn thiện hệ thống các chức danh, hệ thống văn bản quản lý nội bộ đáp ứng yêu cầu của Công ty cổ phần; Triển khai tổ chức thực hiện tốt công tác tuyển dụng và đào tạo nhân lực, đặc biệt lao động tại Xí nghiệp may xuất khẩu Yên Mỹ, đảm bảo cho Xí nghiệp luôn duy trì hoạt động ổn định.

#### 1.4. Về công tác đầu tư:

- Khởi công dự án mở thêm nhà xưởng số 3 tại Xí nghiệp may xuất khẩu Yên Mỹ, hiện tại đến tháng 3/2017 đã hoàn thành hạng mục công trình nhà xưởng và hạ tầng kỹ thuật. Tiếp theo trong năm 2017 sẽ đầu tư trang thiết bị máy móc để đưa vào sản xuất.
- Ngoài ra đầu tư mới hoặc thay thế một số trang thiết bị, máy móc cơ bản, thiết yếu nhằm nâng cao năng suất, nâng cao hiệu quả quản lý cho Công ty và các lĩnh vực SXKD nói chung trong toàn Công ty.

#### 1.5. Về hoạt động sản xuất kinh doanh.

a) Đối với hoạt động sản xuất tại Xí nghiệp may xuất khẩu Yên Mỹ.

- Hoạt động sản xuất và xuất khẩu hàng may mặc tại Xí nghiệp may Yên Mỹ tiếp tục giữ vững được sự ổn định, tăng trưởng vững, năng lực sản xuất và hiệu quả ngày càng nâng cao, thị trường tiếp tục được mở rộng.
- Uy tín xuất khẩu hàng may mặc tiếp tục được nâng lên, chính vì đó Xí nghiệp thiết lập được hệ thống nguồn khách hàng lớn, giá trị cao, hợp đồng ổn định, lâu dài.
- Lao động luôn giữ trong sự ổn định và duy trì đều đặn, không có biến động ảnh hưởng.

*b) Đối với hoạt động kinh doanh thương mại-dịch vụ nội địa.*

- Tình hình thị trường thương mại dịch vụ nội địa nhìn chung năm 2016 không khởi sắc, thậm chí thị trường bán lẻ mặt hàng may mặc thời trang gặp khó khăn hơn so với năm trước, sức mua không tăng, một số nhóm mặt hàng giá trị cao tiêu thụ sụt giảm, cạnh tranh gia tăng hơn, thời tiết vụ đông không thuận lợi. Song, với nhiều nỗ lực trong các công tác thị trường, nghiên cứu thị hiếu, khai thác nguồn hàng, tổ chức triển khai các phương thức bán hàng, các hoạt động quảng cáo, khuyến mãi và chăm sóc khách hàng; đồng thời với việc duy trì tốt hình ảnh, nâng cao chất lượng dịch vụ, uy tín thương hiệu, cùng với nhiều nỗ lực bán hàng dịp cuối năm nên hoạt động kinh doanh thương mại – dịch vụ nói chung của Công ty đạt kế hoạch đề ra.
- Thị phần bán lẻ hàng may mặc thời trang và hàng may đo đồng phục của Công ty giữ vững và xu hướng được mở rộng hơn.
- Các đơn vị thương mại kinh doanh bán lẻ hàng thời trang đã phát triển được thêm nhiều dòng hàng mới, chất lượng cao, mẫu mã phù hợp thị hiếu, đặc biệt các mặt hàng tự thiết kế, sản xuất, đã bổ sung đa dạng hơn cho nhóm hàng chiến lược mang thương hiệu công ty.
- Hầu hết các địa điểm kinh doanh thương mại dịch vụ nội địa đều kinh doanh ổn định, hiệu quả, giữ vững được thị phần, giữ vững ổn định nguồn khách hàng.
- Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ kho bãi, lưu giữ hàng hóa và vận tải hàng nhỏ lẻ tiếp tục hoạt động tốt, hiệu quả. Chất lượng dịch vụ ngày một nâng cao. Mặc dù địa điểm kho hàng tại Xí nghiệp may Yên Mỹ nằm xa trung tâm Hà Nội, song khách hàng vẫn tin nhiệm tìm đến thuê gửi hàng Trong quý II/2017, Công ty tiếp tục đầu tư mở rộng qui mô mặt bằng kho bãi, tăng thêm 50% so với hiện tại nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của khách hàng.

**1.6. Về công tác quản lý vốn, tài sản:**

Hoạt động tài chính, kế toán, kiểm toán đảm bảo đầy đủ, đúng chế độ qui định của Nhà nước, Điều lệ của Công ty; không để xảy ra thất thoát, nợ xấu, nợ khó đòi; đáp ứng kịp thời, đầy đủ nguồn tiền phục vụ công tác đầu tư và hoạt động kinh doanh; sử dụng nguồn vốn an toàn và hiệu quả.

**1.7. Về hoạt động marketing và xây dựng thương hiệu:**

- Nhìn chung công tác marketing và quản trị thương hiệu tiếp tục được triển khai đúng định hướng, đúng mục tiêu, tiết kiệm và phù hợp, đem lại hiệu quả thiết thực trong kinh doanh và quảng bá hình ảnh công ty. Trong năm 2016, công ty triển khai 19 chương trình quảng cáo, khuyến mại xúc tiến bán hàng trên các lĩnh vực hoạt động SXKD của Công ty, góp phần thúc đẩy hiệu quả kinh doanh, thu hút khách hàng và quảng bá thương hiệu.
- Hoàn thành đăng ký sửa đổi cho 03 giấy chứng nhận bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa theo tên mới Công ty cổ phần.
- Văn hóa Hafasco tiếp tục được giữ gìn, duy trì phát triển, tác động tích cực đến mọi mặt hoạt động và hình ảnh của Công ty với đối tác và khách hàng bên ngoài.

**2. Tổ chức và nhân sự:**

Năm 2016, công ty có sự thay đổi thành viên Ban giám đốc như sau: Tháng 8/2016 ông Lê Thanh Tân được bổ nhiệm làm Giám đốc thay cho bà Đặng Hương Giang (chuyển công tác). Tháng 9/2016 bà Đào Băng Tâm được bổ nhiệm làm Phó giám đốc.

- Danh sách cụ thể Ban điều hành như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	Trình độ/học vấn	Số cổ phần sở hữu đến ngày 31/12/2016
4	Lê Thanh Tân	Giám đốc/ kiêm GD Xí nghiệp may XK Yên Mỹ	1971	Cử nhân kinh tế	4.100
2	Nguyễn Thu Hoa	Phó Giám đốc/ kiêm GD TT Tràng Tiền	1962	Cử nhân kinh tế	3.400
3	Trần Hương Lan	Phó Giám đốc/ kiêm GD TT Hàng Gai	1964	Cử nhân kinh tế	3.800
4	Đào Băng Tâm	Phó GD phụ trách phát triển KD	1971	Thạc sỹ tài chính	00
5	Nguyễn Mỹ Hạnh	Kê toán trưởng	1980	Thạc sỹ kinh tế	00
6	Nguyễn Văn Tiến	TP. TCHC	1959	Cử nhân kinh tế	4.000
7	Hoàng Phụng Chính	TP. THĐT	1958	Trung cấp XD	4.300
8	Mai Đức trọng	TP. Marketing	1967	Cử nhân Luật kinh tế	3.400
9	Nguyễn Thu Nguyệt	TP. KH Kinh doanh	1979	Cử nhân kinh tế	3.500

- Số lượng cán bộ, nhân viên (thời điểm 31/12/2016)

- + Tổng số lao động trong danh sách : 351
- + Số lao động giám tiếp: : 54
- + Số lao động trực tiếp : 297

- Sau cổ phần hóa, các chính sách đối với người lao động vẫn tiếp tục được duy trì đảm bảo. 100% lao động được mua BHXH, BHYT, các chế độ khác theo luật lao động và luật công đoàn.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Năm 2016, công ty triển khai khởi công dự án xây dựng xưởng số 3,

- Mục đích dự án: mở rộng qui mô năng lực sản xuất hàng may mặc xuất khẩu đáp ứng nhu cầu phát triển của công ty.
- Qui mô dự án: Nhà xưởng khung thép tiền chế, diện tích 3.840 m<sup>2</sup> và hạ tầng kỹ thuật đồng bộ.
- Tổng mức đầu tư (chưa bao gồm thiết bị máy móc): 18.141.798.000 VNĐ
- Tiến độ thực hiện: Khởi công tháng 6/2016, hiện đã hoàn thành hạng mục nhà xưởng và hạ tầng đồng bộ vào tháng 3/2017. Tiếp tới trong quý II – III/2017 đầu tư thiết bị máy móc đưa vào sản xuất.

### 4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	ĐVT	Từ 15/6/2015 đến	Năm 2016	%
----------	-----	------------------	----------	---

		31/12/2015		tăng/giảm
1. Tổng giá trị tài sản	VND	174.919.911.992	135.040.483.862	<i>Do mới CPH, năm tài chính 2015 chỉ tính 6 tháng nên việc so sánh không thể hiện</i>
2. Doanh thu thuần	VND	66.063.147.322	139.499.468.589	
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	VND	397.839.105	278.036.939	
4. Lợi nhuận khác	VND	0	-2.764.675	
5. Lợi nhuận trước thuế	VND	397.839.104	275.272.264	
6. Lợi nhuận sau thuế	VND	286.004.502	183.264.876	
7. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	0	0	

#### 4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu 2016:

Chỉ tiêu	ĐVT	15/6/2015 đến 31/12/2015	Năm 2016	Ghi chú
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:</b>				
- Tổng tài sản/tổng nợ phải trả:		2,59	5,38	
1. Tài sản ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn:	Lần	1,79	3,07	
2. Tổng tiền và các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn:		1,22	1,55	
<b>2. Chỉ tiêu về tỷ suất sinh lời:</b>				
<b>3. Lợi nhuận/Doanh thu:</b>				
+ Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần + Thu nhập hoạt động tài chính + TN khác:		0,59	0,19	
+ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Thu nhập hoạt động tài chính + TN khác:	%	0,42	0,13	
<b>4. Lợi nhuận/Tổng tài sản</b>				
+ Lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản:		0,22	0,20	
+ Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản:		0,16	0,14	
<b>5. Lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn CSH:</b>		0,26	0,17	

#### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

##### 5.1. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 10.000.000 (toàn bộ là cổ phần phổ thông)
- Mệnh giá một cổ phần: 10.000 VNĐ

##### 5.2. Cơ cấu cổ đông:

TT	Tên cổ đông	Loại cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu
1	Tổng công ty Thương mại Hà Nội – Hapro	Cổ đông nhà nước	4.902.800
2	Công ty TNHH N.a Moto Việt Nam	Cổ đông chiến lược	2.100.000
3	Công Ty cổ phần Thương mại và Du Lịch Ngân Anh	Cổ đông lớn	2.194.000
4	Các Cổ đông khác		803.200
<b>Cộng</b>			<b>10.000.000</b>

#### 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

##### 6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu.

- Đối với sản xuất hàng may mặc: chủ yếu làm gia công xuất khẩu nên nguồn nguyên phụ liệu do khách hàng nước ngoài cung cấp, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế và Việt Nam.
- Đối với hoạt động kinh doanh bán lẻ hàng may mặc nội địa: là sản phẩm may mặc sẵn, công ty nhập hoặc đặt hàng sản xuất từ các doanh nghiệp may mặc khác trong nước và nhập khẩu. Do đó không phụ thuộc vào nguồn nguyên phụ liệu.

## 6.2. Tiêu thụ năng lượng:

Năng lượng tiêu thụ ở công ty gồm 02 loại:

- Điện năng: chủ yếu điện thắp sáng và điện cho chạy máy may, công suất tiêu thụ ít.
- Nhiệt lượng từ đốt than: dùng cho lò hơi phục vụ sản xuất hàng may mặc, nguyên liệu dùng không nhiều nên không có tác động gì đáng kể đến môi trường, trong khi đó công ty tuân thủ và áp dụng đầy đủ các qui định, tiêu chuẩn về môi trường được các cơ quan chức năng đánh giá xác nhận hàng năm.

6.3. Tiêu thụ nước: Cũng như điện, do tính chất SXKD, công ty không sử dụng nhiều nguồn nước, chủ yếu là nước sạch sinh hoạt.

## 7. Chính sách liên quan đến người lao động:

7.1. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

Tổng số lao động trong Công ty đến ngày 31/12/2016 là 351 người, trong đó lao động trực tiếp là 297 người, lao động gián tiếp là 54 người. Trình độ lao động chi tiết theo bảng sau:

1/ Cơ cấu phân theo trình độ lao động:	
Trình độ trên Đại học	02
Trình độ Đại học	66
Trình độ Cao đẳng, trung cấp	54
Trình độ Sơ cấp và công nhân kỹ thuật	07
Trình độ Trung học phổ thông	222
<b>Tổng số</b>	<b>351</b>
2/ Mức lương trung bình đối với người lao động	
Năm 2015	6.981.000 đồng/người/tháng
Năm 2016	7.278.000 đồng/người/tháng

7.2. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Người lao động được trang bị quần áo BHLĐ phù hợp với từng công việc; được định kỳ khám sức khỏe; được thăm hỏi khi ốm đau; được hưởng chế độ tham quan nghỉ mát; được hưởng các chế độ phúc lợi xã hội khác.

7.3. Hoạt động đào tạo người lao động:

Tất cả lao động được tiếp nhận vào làm sản xuất tại xí nghiệp may chưa có tay nghề hoặc tay nghề chưa đáp ứng đều được đào tạo miễn phí.

## III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Đánh giá chung: năm 2016 là năm tài chính đầy đủ 12 tháng đầu tiên hoạt động theo mô hình mới công ty cổ phần và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch SXKD mà Nghị quyết ĐHCĐ 2016 thông qua. Theo đó mục tiêu đặt ra năm 2016 là tiếp tục ổn định tổ chức bộ máy, ổn định mọi mặt hoạt động SXKD của Công ty.



Nhìn chung năm 2016 về các mặt kinh tế vĩ mô, sức mua thị trường, đặc biệt là thị trường bán lẻ hàng may mặc trong nước còn rất nhiều khó khăn, cạnh tranh gia tăng, sức mua giảm, thời tiết không thuận lợi đối với kinh doanh hàng may mặc bán lẻ nội địa (thời tiết không rét, nên sức tiêu thụ hàng quần áo rét giảm sút). Mặt khác năm 2016 Công ty tập trung có nhiều vào công tác sắp xếp tổ chức doanh nghiệp sau CPH, một số vị trí lãnh đạo chủ chốt (thay đổi giám đốc, bổ nhiệm mới 01 phó giám đốc) có sự thay đổi. Song, với các nỗ lực chỉ đạo điều hành từ HĐQT, Ban giám đốc, sự thống nhất ý trí và đoàn kết của toàn thể CBCNV công ty và sự khởi sắc từ thị trường hàng may mặc xuất khẩu, Công ty vẫn tiếp tục đứng vững, ổn định về mọi mặt, hoàn thành cơ bản mục tiêu, các nhiệm vụ kế hoạch đề ra.

- Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD:

Tổng doanh thu:	139.499.468.589 VNĐ
Lợi nhuận trước thuế:	275.272.264 VNĐ
Lợi nhuận sau thuế:	183.264.876 VNĐ

## 2. Tình hình tài chính:

### 2.1. Tình hình tài sản:

Tổng tài sản của Công ty tại ngày cuối năm 2016 đạt 135 tỷ, giảm 24% tương đương với 43,6 tỷ so với cùng kỳ cuối năm 2015. Nguyên nhân chủ yếu do tại ngày 31/12/2016, tài sản ngắn hạn của Công ty đạt 73,2 tỷ, giảm 40% tương đương 48,2 tỷ và tài sản dài hạn của Công ty đạt 64,8 tỷ, tăng 8% tương đương 4,6 tỷ.

- Tại ngày 31/12/2016, tài sản ngắn hạn của Công ty được thể hiện chi tiết tại:
- + Tiền và các khoản tương đương tiền của Công ty đạt 37 tỷ giảm 46 tỷ so với cùng kỳ năm 2015 chủ yếu là do Công ty thanh toán các khoản phải trả về cổ phần hóa chuyển Tổng Công ty Thương Mại là 34,5 tỷ và khoản phí bảo trì chung cư 25 Lạc Trung 11,5 tỷ cho Ban Quản trị Chung cư.
- + Khoản phải thu của Công ty đạt 16 tỷ giảm 24% tương đương giảm 5 tỷ so với năm 2015 do Công ty đã tích cực thu hồi công nợ của khách hàng tránh để chiếm dụng vốn và đồng thời trích lập dự phòng các khoản khó có khả năng thu hồi là 741 triệu.
- + Hàng tồn kho của Công ty tại ngày 31/12/2016 tăng nhẹ 600 triệu so với cùng kỳ năm 2015, nguyên nhân do Công ty đã trích lập dự phòng hàng tồn kho trị giá 1,3 tỷ cho lượng hàng hóa còn tồn tại Công ty.
- Tại ngày 31/12/2016, tài sản dài hạn tăng chủ yếu do chi phí xây dựng nhà xưởng số 03 tại Xí nghiệp may Yên Mỹ đang triển khai xây dựng

**Bảng : Tình hình tài sản của Công ty**

TÀI SẢN	31/12/2016	31/12/2015	Tăng/giảm 2016 so với 2015
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>73,185,868,583</b>	<b>121,405,878,749</b>	-40%
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	37,076,937,005	82,776,196,641	-55%
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	16,154,940,498	21,263,091,392	-24%
III. Hàng tồn kho	17,411,771,157	16,862,806,489	3%
IV. Tài sản ngắn hạn khác	2,542,219,923	503,784,227	405%
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>61,854,615,279</b>	<b>57,246,176,084</b>	8%
I. Tài sản cố định	24,565,053,664	27,345,771,193	-10%

II. Bất động sản đầu tư	5,149,153,072	5,837,600,650	-12%
III. Tài sản dở dang dài hạn	13,366,396,268	2,768,975,333	383%
IV. Tài sản dài hạn khác	18,774,012,275	21,293,828,908	-12%
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>135,040,483,862</b>	<b>178,652,054,833</b>	<b>-24%</b>

## 2.2. Tình hình nợ phải trả:

Tại ngày 31/12/2016, nợ phải trả của Hafasco giảm 64% tương đương 44 tỷ so với năm 2015. Nguyên nhân chủ yếu như đã nêu trong phần tài sản chủ yếu là các khoản phải chuyển trả về cổ phần hóa cho Tổng Công ty Thương mại và phí bảo trì chung cư chuyên trả cho Ban Quản trị chung cư trị giá 46 tỷ. Các khoản phải trả người bán ngắn hạn tại ngày 31/12/2016 tăng 68% tương đương với 5,4 tỷ, điều này cho thấy Hafasco đã tận dụng được vốn của nhà cung cấp phục vụ sản xuất kinh doanh. Ngoài ra, trong năm 2016 Hafasco đã chi quỹ khen thưởng phúc lợi cho người lao động trị giá 4,2 tỷ.

**Bảng: Tình hình Công nợ**

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2015	Tăng/giảm 2016 so với 2015
<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>25,086,625,398</b>	<b>68,881,461,245</b>	<b>-64%</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>23,836,625,398</b>	<b>67,801,461,245</b>	<b>-65%</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	13,316,851,527	7,944,213,318	68%
2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	2,157,459,932	3,569,599,643	-40%
3. Phải trả người lao động	5,411,861,303	2,396,464,507	126%
4. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	1,021,530,304	837,606,820	22%
5. Phải trả ngắn hạn khác	1,666,982,293	48,540,631,918	-97%
6. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	261,940,039	4,512,945,039	-94%
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>1,250,000,000</b>	<b>1,080,000,000</b>	<b>16%</b>

## 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Hoàn thành sắp xếp lại cơ bản cấu trúc bộ máy Công ty theo phương án kinh doanh sau CPH được ĐHCĐ thông qua.
- Hoàn thiện bộ máy nhân sự chủ chốt Công ty.
- Kiện toàn và hoàn thiện hệ thống văn bản các qui chế, qui trình quản lý doanh nghiệp đáp ứng mô hình quản lý mới của Công ty cổ phần.
- Ứng dụng phần mềm quản trị mới hệ thống kế toán MISA.

## 4. Kế hoạch phát triển trong năm 2017:

### 4.1. Về công tác quản lý doanh nghiệp:

- Tiếp tục hoàn thiện công tác sắp xếp lại bộ máy và nhân sự, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới và hiệu quả quản lý chung.
- Tiếp tục rà soát, bổ sung, sửa đổi hoàn thiện hệ thống các văn bản quản lý nội bộ, các qui chế, qui định, qui trình phù hợp, đáp ứng yêu cầu hiệu quả quản lý ngày càng cao.
- Tiếp tục nghiên cứu các mô hình quản trị và phần mềm quản lý phù hợp để đầu tư áp dụng nâng cao hiệu quả quản lý doanh nghiệp.

#### 4.2. Về đầu tư:

- Hoàn thành dự án mở thêm xưởng số 3, phần đầu đưa vào hoạt động trong quý IV/2017.
- Triển khai một số hạng mục đầu tư đảm bảo yêu cầu sản xuất như: nâng cấp khu nhà sây; thay thế một số thiết bị máy móc cũ, lạc hậu và đầu tư mới một số máy móc thiết bị nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.
- Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư dự án 13 Đinh Lễ - 58 Trảng Tiền.
- Kịp thời đầu tư nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng thương mại cho các địa điểm kinh doanh thương mại dịch vụ nội địa để nâng cao hiệu quả mạng lưới.

#### 4.3. Về hoạt động sản xuất kinh doanh:

Dự kiến các chỉ tiêu chính kế hoạch SXKD năm 2017 như sau:

Doanh thu: 150 tỉ đồng

Lợi nhuận trước thuế: 2.2 tỉ đồng

##### a) Đối với hoạt động sản xuất tại Xí nghiệp may xuất khẩu Yên Mỹ:

- Năm 2016 ưu tiên tập trung công tác phát triển khách hàng, thị trường cho nhà xưởng số 3 sau khi đầu tư, đồng thời với công tác tuyển dụng và đào tạo lao động, đảm bảo xưởng số 3 đi vào hoạt động đúng công suất thiết kế.
- Tiếp tục nâng cấp và chuẩn hóa hệ thống các qui trình quản lý sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm, quản lý lao động, ... đáp ứng đòi hỏi phát triển của Xí nghiệp và khách hàng.
- Hoàn thiện cơ cấu sắp xếp lại các chuyền may theo đơn hàng và theo hướng chuyên sâu, đảm bảo áp dụng kịp thời mô hình mới trong xu hướng phát triển của ngành may mặc.

##### b) Đối với hoạt động kinh doanh thương mại - dịch vụ nội địa:

- Tập trung công tác phát triển nguồn hàng, xác định tỉ trọng, cơ cấu nhóm hàng phù hợp xu hướng 2017 và dự kiến cho nguồn hàng năm 2018, trong đó tiếp tục ưu tiên phát triển nguồn hàng nội địa mang thương hiệu Công ty theo định hướng chiến lược.
- Tiếp tục rà soát, đánh giá thường xuyên hiệu quả kinh doanh của hệ thống mạng lưới bán lẻ nội địa để có các phương án, chính sách kinh doanh phù hợp, kịp thời nhằm thúc đẩy nâng cao doanh thu, hiệu quả của mỗi địa điểm.
- Tiếp tục đầu tư nâng cao chất lượng dịch vụ, không ngừng mở rộng mặt bằng và nguồn khách hàng cho hoạt động kinh doanh kho bãi.

#### 4.4. Về hoạt động marketing – phát triển thương hiệu:

- Hiệu chỉnh và chuẩn hóa lại hệ thống hình ảnh nhận diện thương hiệu theo tên Công ty cổ phần.
- Triển khai thay thế dần hệ thống biển hiệu, biển quảng cáo, các yếu tố nhận diện thương hiệu trên hệ thống các ấn phẩm trong giao dịch, trong hoạt động tuyên thông theo nhận diện mới.
- Tăng cường các hoạt động quảng cáo, truyền thông để quảng bá rộng rãi hình ảnh sản phẩm và thương hiệu.
- Đẩy mạnh hơn nữa các hoạt động xúc tiến thương mại mở rộng thị trường, các hoạt động khuyến mãi xúc tiến tiêu thụ hàng hóa, các hoạt động chăm sóc khách hàng để quảng bá và thu hút thu hút khách hàng, thúc đẩy doanh thu, đặc biệt chú trọng quảng bá và tổ chức các chương trình kích cầu ở các địa điểm kinh doanh bán lẻ mới mở hoặc mới thay đổi mô hình hoạt động hay thay đổi mặt hàng kinh doanh.

#### 4.5. Về công tác tổ chức, lao động và đào tạo:

- Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn bộ máy quản lý phù hợp, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của Công ty.
- Tập trung công tác tuyển dụng lao động đảm bảo cho vận hành xưởng số 3 Xí nghiệp may Yên Mỹ khi đưa vào hoạt động.

- Hoàn thiện chính sách, chương trình đào tạo lao động riêng của Công ty theo cách khoa học, hiệu quả cao, có chất lượng để làm cơ sở thuận lợi cho công tác tuyển dụng lao động sau này, đặc biệt lao động nghề may.
- Đảm bảo ổn định mọi mặt hoạt động trong Công ty; duy trì sự phát triển bền vững; Đảm bảo ổn định việc làm, thu nhập và không ngừng nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động; tiếp tục duy trì, tạo điều kiện phát triển các tổ chức đoàn thể và các phong trào trong công ty đáp ứng nhu cầu tinh thần nhiều mặt của người lao động .

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:**

- Là doanh nghiệp mới chuyển đổi mô hình hoạt động từ DNNN sang Công ty cổ phần. Tuy nhiên với những kinh nghiệm tổ chức của các cổ đông lớn, đặc biệt đối tác chiến lược Tập đoàn BRG, Công ty đã nhanh chóng đi vào ổn định tổ chức bộ máy; mọi hoạt động quản lý, điều hành đều tốt, trơn chu, đúng yêu cầu đặt ra.
- Các mảng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều ổn định, đúng định hướng chiến lược, đạt yêu cầu kế hoạch đặt ra. Một số lĩnh vực kinh doanh chủ lực tiếp tục tăng trưởng, trong đó hoạt động sản xuất may mặc xuất khẩu tăng trưởng cao, chắc, bền vững; hoạt động kinh doanh thương mại dịch vụ vẫn giữ vững được thị trường trong hoàn cảnh rất khó khăn, hoạt động kinh doanh dịch vụ kho bãi tăng trưởng khá.
- Các nhiệm vụ đề ra tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 được triển khai đầy đủ, đúng tiến độ kế hoạch, trong đó một số công tác nhiệm vụ trọng tâm được thực hiện tốt, hiệu quả như: Phát triển thị trường xuất khẩu, mở rộng thị trường bán lẻ hàng may mặc nội địa, hoàn thành dự án xây dựng xưởng số 3 và hạ tầng đồng bộ, ổn định lao động. ..., các mặt hoạt động khác như phát triển thương hiệu, cải thiện môi trường làm việc, cải thiện thu nhập và đời sống tinh thần cho người lao động được thực hiện tốt.

##### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty**

HDQT đánh giá cao công tác quản trị, điều hành của Ban giám đốc, đã tổ chức quản lý sử dụng và phát huy tốt các nguồn lực về vốn, tài sản và nguồn lực con người của Công ty; Hoàn thành tốt, đúng yêu cầu mục tiêu các nhiệm vụ, định hướng chiến lược mà Hội đồng quản trị đề ra trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016; tuân thủ và thực hiện đúng Điều lệ, các qui định của pháp luật, đảm bảo sự bền vững và an toàn, lành mạnh trong công ty; Tuy có sự thay đổi lớn về thành viên trong Ban giám đốc, nhưng mọi hoạt động điều hành của ban giám đốc không bị ngưng trệ, các thành viên thống nhất ý trí, luôn giữ được sự ổn định mọi mặt hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty nói chung; hoàn thành kế hoạch các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh; thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với nhà nước và các chế độ chính sách đối với người lao động.

##### **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.**

- Chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ với Ban giám đốc tổ chức triển khai hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2017 được ĐHĐCĐ thông qua.
- Duy trì và nâng cao chất lượng các cuộc họp định kỳ và các cuộc họp giải quyết các công việc khác theo thẩm quyền nhằm đưa ra các quyết sách, các quyết định kịp thời đảm bảo mọi hoạt động của Công ty được kiểm soát chặt chẽ, đúng pháp luật, đúng Điều lệ và có hiệu quả cao nhất.
- Tiếp tục hoàn thiện phương pháp hoạt động, quản lý của HDQT; duy trì và nâng cao chất lượng các cuộc họp giao ban giữa HDQT với Ban Giám đốc nhằm nâng cao hơn nữa chất

lượng chỉ đạo, kiểm soát hoạt động của ban Giám đốc, thúc đẩy hơn nữa hiệu quả điều hành hoạt động SXKD của Ban Giám đốc.

- Chỉ đạo sát sao và giải quyết nhanh mọi vướng mắc trong công tác SXKD và đầu tư nhằm thực hiện đúng kế hoạch, mục tiêu đề ra.
- Phối hợp chặt chẽ với Ban lãnh đạo Tổng công ty Thương mại Hà Nội Hapro và Ban lãnh đạo Tập đoàn BRG nhằm kịp thời tiếp nhận các chỉ đạo, đặc biệt tận dụng các cơ hội về tiềm lực sẵn có của Tổng công ty và Tập đoàn về thị trường, kinh nghiệm, công nghệ, nhân lực và đào tạo để bổ trợ, áp dụng vào hoạt động quản lý cũng như hoạt động phát triển SXKD của Công ty.
- Tiếp tục quan tâm đến chính sách, chế độ đãi ngộ cho người lao động.
- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2017./.

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

### 1. Hội đồng quản trị:

Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 đã bầu lại Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên như sau:

1/ Ông Lê Văn Tần:	<i>Chủ tịch</i>
2/ Bà Đỗ Tuệ Tâm:	<i>Thành viên</i>
3/ Ông Lê Thanh Tân:	<i>Thành viên</i>
4/ Bà Nguyễn Thùy Dương:	<i>Thành viên</i>
5/ Bà Vũ Thị Quỳnh Trang:	<i>Thành viên</i>

### 2.2. Các cuộc họp và Nghị quyết của HĐQT năm 2016:

- HĐQT đã họp và ra Quyết định bổ nhiệm mới chức danh Giám đốc công ty và Phó giám đốc công ty.
- Phê duyệt và ra Nghị quyết về phương án sắp xếp tổ chức bộ máy Công ty và ra Quyết định ban hành qui chế tổ chức và hoạt động của các phòng chức năng, các đơn vị trực thuộc Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội, đảm bảo bộ máy của Công ty đi vào hoạt động ổn định, hiệu quả, đúng Phương án SXKD sau cổ phần hóa mà ĐHĐCĐ đã thông qua.
- Phê duyệt và ra Nghị quyết về việc bổ nhiệm các chức danh chủ chốt của Công ty.
- Phê duyệt và ra Nghị quyết về kế hoạch đầu tư xây dựng nhà xưởng số 3 tại Xí nghiệp may xuất khẩu Yên Mỹ.
- Phê duyệt và ra Nghị quyết phương án giải tỏa hàng hóa tại địa điểm kinh doanh hàng thời trang tại Trung tâm Thương mại Hapro Bắc Giang.
- Phê duyệt và ra Nghị quyết phương án giải tỏa hàng hóa tại địa điểm kinh doanh hàng thời trang tại Trung tâm Thương mại Hapro Bắc Giang.
- Phê duyệt về việc chuyển đổi xếp lương và thang bảng lương công ty.
- Phê duyệt và ra Nghị quyết về việc bán giảm giá giải tỏa hàng tồn kho.

### 2. Ban kiểm soát:

Thành viên Ban kiểm soát:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 đã bầu lại Ban kiểm soát gồm 3 thành viên như sau:

1/ Bà Nguyễn Thị Thu Hương: Trưởng ban

2/ Bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh: *Thành viên*  
3/ Bà Bùi Bích Ngọc: *Thành viên*

Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Thu thập, thẩm định các tài liệu và báo cáo tình hình kết quả hoạt động SXKD, Báo cáo tài chính năm (sau kiểm toán); báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, của Ban Giám đốc; Lập báo cáo của BKS năm 2016 trình HĐQT và ĐHĐCĐ thường niên 2017.
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT và một số cuộc họp của Ban Giám đốc để giám sát việc thực hiện triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Kiểm soát việc tuân thủ các qui định pháp luật, Điều lệ công ty trong các hoạt động của Công ty.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban giám đốc.**

Thù lao và các khoản lợi ích:

Chi phí thù lao HĐQT và BKS năm 2016: 273.000.000 VNĐ

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: *Không*

**VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:**

**1. Đơn vị kiểm toán:**

Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Địa chỉ: Số 1 Lê Phụng Hiểu, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam.

**2. Ý kiến kiểm toán.**

*Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.*

**3. Báo cáo tài chính được kiểm toán:**

Chi tiết trên website của công ty: [www.hafasco.com](http://www.hafasco.com)

**Đại diện theo pháp luật của Công ty**

**GIÁM ĐỐC**

***Lê Thanh Tân***

*(Đã ký)*